

Phẩm 21: MƯỜI HỒI HƯƠNG CỦA BỒ-TÁT KIM CANG TRÀNG (Phần 1)

Bấy giờ, nhờ vào thần lực của Phật, Bồ-tát Kim Cang Tràng nhập vào Tam-muội Chánh thọ minh trí của Bồ-tát. Sau khi vào định, khắp mười phương các thế giới ở ngoài xa vượt hơn số cõi nhiều, như bụi nhỏ của trăm vạn cõi Phật, đều thấy có các Đức Như Lai ứng hiện và cùng có hiệu là Kim Cang Tràng.

Chư Phật ấy bảo Bồ-tát Kim Cang Tràng:

–Lành thay, lành thay! Này Phật tử! Ông rất giỏi, nên đã nhập vào Tam-muội Chánh thọ minh trí của Bồ-tát như vậy.

Này thiện nam! Chư Phật trong các thế giới khắp mười phương nhiều như bụi trong trăm vạn cõi Phật đều như thần lực của ông vậy mới có thể nhập vào Tam-muội này. Lại nhờ bản nguyện của Phật Lô-xá-na, nhờ năng lực uy thần, nhờ trí tuệ thanh tịnh của ông, nhờ sức căn lành của các Bồ-tát, muốn khiến cho Bồ-tát được thanh tịnh không sợ hãi, được biện tài vô ngại, vào địa vị vô ngại trí, vào tâm quảng đại Nhất thiết trí của chư Phật, đầy đủ các căn lành vô tận, mỹ mãn pháp Bạch tịnh vô ngại, vào toàn diệu pháp giới, hiển hiện tất cả thần lực biến hóa của Phật, trí tuệ nhớ đến tận quá khứ không gián đoạn, phân biệt tất cả căn lành của chư Phật, bằng vô lượng pháp môn thuyết giảng giáo pháp. Nghe, ghi nhận, hiểu rõ vô lượng pháp; trình bày đầy đủ cả mười hồi hương, giữ gìn các căn lành của tất cả Bồ-tát, đứng vững trong pháp xuất thế gian, làm cho Nhất thiết trí không bị đoạn tuyệt. Phát ra đại nguyện, đi vào nghĩa chân thật, biết rõ pháp giới, làm cho tất cả Bồ-tát đều hoan hỷ, tu tập các căn lành đồng với chư Phật, hộ trì tánh của tất cả Như Lai.

Thiện nam tử! Ông hãy nương theo thần lực của Phật mà diễn thuyết pháp này, hãy an trú trong nhà của Phật, phát triển các công đức xuất thế gian, nhập vào hào quang Đà-la-ni, vào pháp không diệt độ của chư Phật, chiếu khắp các pháp giới, tích tập pháp Bạch tịnh lìa ác, trú ở hào quang của pháp không chướng ngại.

Bấy giờ, chư Phật liền ban cho Bồ-tát Kim Cang Tràng vô lượng trí tuệ, phương tiện hoàn hảo, phân biệt văn tự ý nghĩa thông suốt không còn bị trở ngại, sáng suốt về pháp không còn chướng ngại, thân đồng nhất của tất cả Như Lai, vô lượng âm thanh vi diệu, không thể nghĩ bàn Tam-muội phương tiện của các Bồ-tát, tâm bình đẳng hồi hương đến căn lành trí tuệ, quán sát tất cả pháp sinh ra vô lượng phương tiện, biện tài thuyết pháp không gián đoạn ở khắp mọi nơi. Tại sao? Nhờ năng lực căn lành của Tam-muội ấy.

Khi ấy, chư Phật đều đưa tay phải xoa lên đầu Bồ-tát Kim Cang Tràng. Sau khi được chư Phật xoa đầu, Bồ-tát này xuất định, bảo với các Bồ-tát:

–Này các Phật tử! Đây là đại nguyện không thể nghĩ bàn của Đại Bồ-tát, cứu hộ được tất cả chúng sinh. Đại Bồ-tát lập nguyện này rồi, tu học pháp hồi hương của chư Phật ba đời.

Này Phật tử! Pháp hồi hương của Đại Bồ-tát là gì?

Hồi hương của Đại Bồ-tát có mười loại mà chư Phật cả ba đời đều giảng dạy. Đó là các hồi hương:

1. Cứu hộ tất cả chúng sinh nhưng lìa tướng chúng sinh.
2. Không hoại.
3. Đồng như tất cả chư Phật.

4. Đến tất cả nơi chốn.
5. Kho công đức vô tận.
6. Tùy thuận căn lành bình đẳng.
7. Tùy thuận quán khắp tất cả chúng sinh.
8. Như tướng.
9. Giải thoát không trói không mở.
10. Pháp giới vô lượng.

Phật tử! Đây là mười hồi hướng của Đại Bồ-tát, được cả chư Phật trong ba đời diễn thuyết.

Này Phật tử! Hồi hướng cứu hộ tất cả chúng sinh nhưng xa lìa tướng chúng sinh là gì?

Đại Bồ-tát này thi hành Bồ thí ba-la-mật, thanh tịnh Trì giới ba-la-mật, tu tập Nhẫn nhục ba-la-mật, thực hành Tinh tấn ba-la-mật, nhập Thiền định ba-la-mật, phân biệt Trí tuệ ba-la-mật. Tu hành nhiều về Từ, Bi, Hỷ, Xả, tu vô lượng các căn lành như vậy, đều vì lợi ích tất cả chúng sinh, làm cho rốt ráo thanh tịnh. Đem căn lành đã tu tập này khiến cho tất cả chúng sinh đều trừ diệt vô lượng các khổ não của địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, Diêm-la vương...

Bồ-tát lại suy nghĩ: “Ta đem căn lành này hồi hướng làm nhà cho tất cả chúng sinh khiến được diệt trừ khổ não; làm sự cứu hộ cho tất cả chúng sinh khiến được giải thoát khỏi phiền não; làm chỗ quy y cho tất cả chúng sinh khiến cho xa lìa sợ hãi; làm chỗ đi đến cho tất cả chúng sinh khiến đến địa vị Nhất thiết trí; làm nơi an ổn cho tất cả chúng sinh để được chỗ hoàn toàn an ổn; làm ánh sáng lớn cho tất cả chúng sinh khiến diệt bóng tối được ánh sáng trí tuệ; làm ngọn đuốc cho tất cả chúng sinh khiến diệt bóng tối vô minh; làm ngọn đèn cho tất cả chúng sinh khiến ở trong ánh sáng hoàn toàn trong suốt, làm người hướng dẫn cho tất cả chúng sinh khiến đi vào pháp phương tiện; làm quan giữ báu vật cho tất cả chúng sinh khiến được thân trí tuệ thanh tịnh vô ngại.”

Này Phật tử! Đại Bồ-tát đem vô lượng căn lành hồi hướng như vậy khiến tất cả chúng sinh đều đạt đến Nhất thiết trí.

Này Phật tử! Đối với kẻ oán người thân, Đại Bồ-tát này đều đem các căn lành hồi hướng tất cả không có sai khác. Tại sao? Vì Đại Bồ-tát thể nhập quán sát bình đẳng không có oán và thân, thường dùng mắt từ ái nhìn các chúng sinh. Nếu chúng sinh nào có tâm ác, oán nghịch với Bồ-tát thì Bồ-tát vẫn làm Thiện tri thức cho tất cả chúng sinh, phân biệt giảng giải các pháp sâu xa vi diệu. Ví như đối với biển lớn, tất cả chất độc không thể phá hoại được. Bồ-tát cũng như vậy, tất cả các loại ấu trĩ ngu si, không trí tuệ, chẳng biết báo ân, sân hận, cao ngạo, phá giới, mù tối, với vô lượng lầm lỗi xấu xa nhưng cũng không thể làm động đạo tâm của Bồ-tát.

Như mặt trời mọc lên chiếu khắp nơi, không phải vì người mù mà ẩn không hiện, cũng không vì thành Càn-thát-bà bốn phía có bụi mù, vì A-tu-la che lại, vì bóng cây Diêm-phù, các núi khác ngăn che, các loại như vậy với vô lượng sự ngăn che mà mặt trời lại ẩn đi không xuất hiện. Đại Bồ-tát cũng như vậy, luôn luôn chánh niệm chẳng hề tán loạn, ổn định sâu rộng tâm chẳng lo buồn, chánh ý tư duy chỉ muốn đạt đến rốt ráo bằng trí tuệ công đức, hào quang pháp thanh tịnh chiếu sáng khắp thế gian, hiển bày nghĩa chân thật, tu hành tất cả các pháp môn trí tuệ, tu các căn lành vì chúng sinh.

Tất cả chúng sinh có vô lượng ác nhưng Đại Bồ-tát không vì chúng sinh ác mà thù hận bỏ rơi không tu hành hồi hướng cho chúng sinh; không vì những chúng sinh khó giáo

hóa mà từ bỏ căn lành không thực hành hồi hướng. Tuy gặp chúng sinh tà kiến sân hận nhưng đối với đại trang nghiêm, tâm Bồ-tát không thay đổi, không bỏ đại nguyện cứu độ chúng sinh. Nếu thấy chúng sinh ác trước, không tín tâm, không biết báo ân, nhưng Bồ-tát vẫn tu tập giác ngộ không hề bỏ phế. Nếu cùng làm việc với kẻ ngu si ấu trĩ nhưng tâm Bồ-tát không khó chịu phiền não. Tại sao? Ta như mặt trời trí tuệ tròn đầy sáng rực, xuất hiện trên thế giới để thanh tịnh giáo hóa tất cả chúng sinh.

Đại Bồ-tát không vì một chúng sinh mà phát tâm cầu Vô thượng Chánh giác. Đem căn lành hồi hướng không vì nghiêm tịnh cho một cõi Phật, không vì tin vào một Đức Phật, không vì thấy một Đức Phật, không vì pháp của một Đức Phật, không vì viên mãn một nguyện. Đại Bồ-tát vì muốn cứu hộ hết tất cả chúng sinh nên đem căn lành hồi hướng, làm nghiêm tịnh đầy đủ cho tất cả cõi Phật, tin tất cả Phật, thấy tất cả Phật, cung kính cúng dường tất cả Phật, nghe chánh pháp của tất cả Phật thuyết giảng, viên mãn tất cả đại nguyện, đem căn lành hồi hướng đến Vô thượng Bồ-đề.

Đại Bồ-tát lại suy nghĩ: “Điều quý báu của sự phát tâm Bồ-đề là năng lực cảnh giới của Như Lai, rộng lớn bình đẳng không có biếng nhác, trong vô lượng kiếp tu tập pháp khó đắc đồng với chư Phật. Đại Bồ-tát quán các căn lành như vậy thì tín tâm thanh tịnh, nuôi lớn đại Bi, đem các căn lành hồi hướng cho tất cả chúng sinh bằng tâm sâu xa chứ không chỉ bằng lời nói. Đối với chúng sinh, Bồ-tát phát tâm hoan hỷ, tâm minh tịnh, tâm nhu nhuyễn, tâm Từ bi, tâm yêu mến, tâm bảo hộ, tâm lợi ích, tâm an lạc, tâm tối thắng, mà đem các căn lành hồi hướng cho tất cả.”

Khi Đại Bồ-tát đem các căn lành để hồi hướng, lại suy nghĩ: “Những công đức hồi hướng nếu ta có, làm cho tất cả chúng sinh được cảnh giới thanh tịnh, được sống thanh tịnh, đầy đủ công đức. Trong thế gian không ai có thể phá hoại được, không thể cùng tận, thường được tôn trọng nhưng tâm không lẫn loạn, phân biệt rõ hết tất cả các cảnh giới, tư duy về chư Phật, nghiệp thân, miệng, ý được trang nghiêm đầy đủ.”

Bồ-tát suy nghĩ: “Đem công đức hồi hướng căn lành này khiến cho các chúng sinh thường được gặp chư Phật, được tín tâm không hư hoại ở nơi Đức Phật ấy. Ở nơi Đức Phật ấy được nghe chánh pháp, xa lìa các nghi hoặc, ghi nhớ không quên và tu hành đúng theo đó. Đối với Đức Như Lai được tâm nhu hòa, nghiệp thân miệng được thanh tịnh, tâm thường an trú nơi căn lành thắng diệu, xa lìa sự bần cùng, đầy đủ bảy Thánh tài, tu học tất cả pháp mà chư Phật đã học, đắc các căn lành, thành tựu giải thoát bình đẳng tịnh diệu, Nhất thiết chủng trí. Đối với tất cả chúng sinh, Bồ-tát bằng mắt từ ái, thân thể thanh tịnh, tướng tốt trang nghiêm, biện luận bằng trí tuệ đầy đủ công đức, chế phục các căn, thành tựu mười Lực, phát khởi các thiện tâm ổn định sáng suốt không bị nhiễm trước, làm cho tất cả chúng sinh được đầy đủ an lạc của Phật, được vô lượng sự an trú ở nơi Phật trú.”

Đại Bồ-tát này suy nghĩ: “Tất cả chúng sinh tạo ra vô lượng các nghiệp bất thiện, do nghiệp ấy mà chịu vô lượng khổ não, không gặp được Như Lai, không nghe chánh pháp, không biết Tăng thanh tịnh. Những chúng sinh này có đủ cả các tội lỗi ác nghiệp, phải chịu vô lượng, vô biên khổ sở. Đối với ba đường ác này, ta nên chịu khổ thay để họ được giải thoát. Ta nên chịu thay vô lượng khổ não, không vì khổ não mà tâm ta thoái lui, sợ hãi biếng nhác, bỏ rơi chúng sinh. Tại sao? Vì chúng sinh, ta gánh gánh nặng, làm viên mãn nguyện bình đẳng, độ chúng sinh thoát khỏi sinh, già, bệnh, chết, sầu buồn khổ não vô lượng các nạn, tất cả tà kiến bị luân hồi trong sinh tử, mất các thiện pháp vì ngu si vô trí, ta phải độ hết để họ thoát các khổ này. Chúng sinh thường bị lưới

dục ái trói chặt, vô minh che phủ, đắm nhiễm vào hữu ái, bị chúng sai khiến nên không được tự do, bị nhốt trong ngục khổ, tùy theo các nghiệp ma, nghi ngờ đối với chư Phật, không được đạo xuất thế, không thấy nơi an ổn, thường dong ruổi trong đồng hoang sinh tử, chịu vô lượng khổ.”

Đại Bồ-tát thấy các chúng sinh ấy bị chìm trong bùn sinh tử chịu nhiều khổ sở, nên phát tâm đại Bi, làm lợi ích chúng sinh khiến cho được lợi ích hoàn toàn, thoát khỏi khổ nạn. Dem căn lành để hồi hướng, đem đại hồi hướng để hồi hướng, như các Bồ-tát trong ba đời đã hồi hướng, hồi hướng như chư Phật đã dạy trong kinh Đại hồi hướng, làm cho tất cả chúng sinh đều được thanh tịnh, đầy đủ căn lành, viên mãn Nhất thiết trí.

Bồ-tát lại suy nghĩ: “Ta phải làm cho tất cả chúng sinh được vô thượng trí vương, chỗ ở an ổn, chứ ta không vì tự độ. Ta chỉ vì muốn chúng sinh thoát ra khỏi vực sâu sinh tử, được tâm Nhất thiết trí, đưa chúng sinh ra khỏi đường hẻm hiểm ác, vượt qua dòng sinh tử, thoát vô lượng khổ, khiến cho chúng sinh đều thoát khỏi đám cháy sinh tử. Vì tất cả chúng sinh trong tất cả địa ngục ở các cõi, ta chịu vô lượng khổ, quyết không bỏ rơi họ. Ngay trong từng cõi ác, đến tận đời vị lai, ta sẽ thay chúng sinh chịu vô lượng khổ. Tại sao? Thà riêng ta chịu khổ này, không để chúng sinh chịu các khổ sở. Ta sẽ đem thân chịu thay cho tất cả chúng sinh trong đường ác để cho họ được giải thoát.”

Đại Bồ-tát lại suy nghĩ: “Ta sẽ vì tất cả chúng sinh, nói lên lời chân thật rằng: Xa lìa tâm gây hại, không từ bỏ chúng sinh. Tại sao? Nhờ chúng sinh, ta phát tâm Bồ-đề, độ thoát tất cả, không cầu sự tôn quý, không cầu năm dục, không cầu các sự an lạc của thế gian mà hành đạo Bồ-tát. Vì sao? Vì năm dục là pháp thế gian, thuộc cảnh giới ma, hành động của kẻ ngu, bị chư Phật quở trách. Nó sinh ra tất cả khổ não, địa ngục, nga quỷ, súc sinh, Diêm-la vương. Tức giận tranh cãi kiện tụng nhau cũng đều do năm dục. Chứa giữ năm dục thì xa lìa chư Phật, chướng ngại việc sinh thiện, huống chi đạo Vô thượng!”

Bồ-tát thấy rõ năm dục có những vô số sự lỗi lầm như vậy, nên không dùng năm dục để tu hạnh Bồ-tát. Bồ-tát chỉ muốn làm lợi ích an ổn cho chúng sinh, nên phát tâm Bồ-đề cầu đạo Vô thượng, khiến cho tất cả chúng sinh được tất cả lợi, đủ các đại nguyện, đoạn tuyệt mọi câu phiền não của tất cả chúng sinh, xa lìa vô lượng khổ.

Đại Bồ-tát lại suy nghĩ: “Ta nên đem các căn lành hồi hướng để tất cả chúng sinh được các sự an lạc như cứu cánh, lợi ích, bất cộng, tịch tĩnh, vô nhiễm, vô động, vô lượng, không chết, không chuyển động, bất diệt, Nhất thiết trí. Ta nên làm vị thầy Điều ngự cho tất cả chúng sinh, làm vị quan chủ kho tàng, đước sáng lớn để chỉ bày đường nẻo an lạc ổn, khiến lìa các nạn, thông suốt tất cả pháp. Ta nên làm cho họ hiểu nghĩa sâu xa. Ta nên làm thuyền Nhất thiết trí vượt qua biển sinh tử. Ta sẽ làm cho chúng sinh biết vô lượng căn lành hồi hướng. Ta sẽ chỉ bày bờ kia cho chúng sinh.”

Dùng vô lượng căn lành hồi hướng này, Đại Bồ-tát cứu độ vô lượng chúng sinh vượt biển sinh tử, khiến cho các Như Lai đều hoan hỷ, được Nhất thiết trí, lìa bỏ chúng ma, xa ác tri thức, thân cận Bồ-tát Thiện tri thức, thành tựu nghiệp thanh tịnh, diệt hết các ác, đầy đủ vô lượng nguyện hạnh và tất cả căn lành của Bồ-tát.

Đại Bồ-tát hồi hướng bằng các căn lành rồi, lại suy nghĩ: “Không cần phải có từng mặt trời mọc lên cho từng chúng sinh trong bốn thiên hạ, mà chỉ cần một mặt trời mọc thì có thể chiếu sáng khắp cả thiên hạ. Lại nữa, các chúng sinh không cần nhờ vào ánh sáng tự thân mà biết ngày và đêm, đi lại quan sát, tạo ra các nghiệp, mà đều nhờ vào mặt trời xuất hiện chiếu sáng khắp bốn thiên hạ, không có việc gì của tất cả chúng sinh

là không nhờ vào.”

Đại Bồ-tát cũng như vậy, tu các căn lành hồi hướng vì tất cả chúng sinh mà suy nghĩ các chúng sinh ấy không có ánh sáng trí tuệ, tự không chiếu sáng mình thì làm sao chiếu người khác. Chỉ riêng mình ta với tôn chỉ độc lập chẳng có bạn đường, tu các căn lành hồi hướng muốn để độ thoát tất cả chúng sinh, chiếu sáng tất cả chúng sinh, phân biệt tất cả chúng sinh, thông hiểu tất cả chúng sinh, khiến cho tất cả chúng sinh đi vào pháp sâu xa; bảo hộ tất cả chúng sinh, vỗ về tất cả chúng sinh, diệt trừ tất cả nghi ngờ cho tất cả chúng sinh.

Đại Bồ-tát lại suy nghĩ: “Ta nên tu học như mặt trời chiếu sáng tất cả mà không cầu báo ân. Không vì chúng sinh ác mà bỏ đại trang nghiêm, cũng không vì một chúng sinh ác mà bỏ rơi tất cả, không độ thoát cho họ. Ta chỉ siêng năng tu tập các căn lành hồi hướng, muốn khiến cho chúng sinh được tất cả an lạc, đem ít căn lành hồi hướng rộng lớn. Nếu các căn lành không thể lợi ích cho tất cả chúng sinh thì ta quyết không đem căn lành hồi hướng. Vì các căn lành đều làm cho chúng sinh phát tâm nên hồi hướng, khiến cho chúng sinh không chấp trước các pháp nên hồi hướng, vì tánh chúng sinh hồi hướng nhưng không có chỗ đến.”

Bồ-tát hồi hướng như vậy, cũng không chấp trước, cũng không giữ lấy tánh, an trú các căn lành, hồi hướng không thật tướng, nghiệp báo hư vọng đều không thực có, cũng không có sự chấp trước, không chấp thủ tướng năm uẩn mà hồi hướng, không hoại tướng năm uẩn mà hồi hướng, không chấp thủ nghiệp hư vọng mà hồi hướng. Không mong cầu quả báo, không khởi lên nhân duyên hư vọng, không sinh, không khởi, không trú, không trú tướng kiên cố, không trú pháp hư vọng, không phân biệt thế giới, không trú vào điên đảo do tâm, do tưởng hay do thấy, không chấp vào đường ngôn ngữ. Chỉ muốn cho chúng sinh hiểu pháp chân thật mà hồi hướng, quán sát tất cả chúng sinh bình đẳng mà hồi hướng, ấn pháp giới ấn các căn lành mà hồi hướng; lia dục bình đẳng với các pháp, quán sát căn lành mà hồi hướng; hiểu rõ tất cả pháp, lia xa điên đảo, đắc các căn lành, bằng pháp không hai quán sát pháp giới mà hồi hướng.

Hồi hướng ấy không sinh các pháp, không diệt các pháp. Đem các căn lành hồi hướng ấy tu hành thanh tịnh các pháp đối trị để hồi hướng, quán các căn lành đều hồi hướng pháp xuất thế gian, đối với căn lành ấy không chấp có hai tướng. Nhất thiết trí chẳng phải là nghiệp này cũng không rời nghiệp để hồi hướng. Quán sát Nhất thiết trí không phải là nghiệp mà cũng chẳng lia nghiệp để đắc Nhất thiết trí. Do nghiệp theo nguyện và trí chiếu sáng thanh tịnh nên quả báo cũng chiếu sáng thanh tịnh. Quả báo chiếu sáng thanh tịnh nên Nhất thiết trí cũng chiếu sáng thanh tịnh, xả ly tất cả loạn động, tầm tử, kiêu mạn, phóng dật. Tùy theo trí phương tiện đem các căn lành để hồi hướng, khiến cho tất cả chúng sinh đều được giải thoát cứu cánh chân thật. Không chấp trước pháp tánh hay vô lượng, vô biên căn lành để hồi hướng.

Các pháp không nghiệp báo mà sinh ra nghiệp báo. Bằng các căn lành hồi hướng như vậy, Đại Bồ-tát xa lia hẳn tất cả các ác, được Phật khen ngợi.

Này Phật tử! Đây là hồi hướng thứ nhất, cứu hộ tất cả chúng sinh nhưng lia tướng chúng sinh của Đại Bồ-tát.

Bấy giờ, nương theo thần lực của Phật, Bồ-tát Kim Cang Tràng nhìn khắp mười phương và tất cả đại chúng, quán sát pháp giới, vào sâu ý vị của ý nghĩa danh tự, đem đại Bi che khắp tất cả chúng sinh, hộ trì chủng tộc của chư Phật trong ba đời không gián đoạn, đi vào kho công đức của tất cả Phật, sinh ra Pháp thân thanh tịnh của chư Phật,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

phân biệt hoàn toàn tâm của chúng sinh, tất cả căn lành đã trồng trong thời quá khứ, biết đúng lúc, đầy đủ Pháp thân, thị hiện đầy đủ sắc thân thanh tịnh, nói kệ rằng:

*Tu hành trải qua vô số kiếp
Thường vì lợi ích khắp chúng sinh
Tinh tấn kiên cường chí không ngại
Thường cầu công đức của chư Phật.
Tâm ý thanh tịnh lìa sân hận
Cung kính cúng dường Đấng Điều Ngự
Hiểu rõ các pháp, cứu chúng sinh
Ai trọn vẹn vào kho hồi hướng.
Đầy đủ sức dũng mãnh tinh tấn
Trí lực chiếu sáng rất thanh tịnh
Tâm nhẫn kiên cố không lay động
Thường hay cứu hộ khắp chúng sinh.
Tâm an trú nơi không gì bằng
Phấn khởi hoan hỷ, ý thanh tịnh
Sức nhẫn Bồ-tát như mặt đất
Làm lợi ích khắp cho chúng sinh.
Không dùng khổ hạnh để cầu lạc
Bằng đại Từ bi làm nhiều hạnh
Thường cứu hộ khắp các chúng sinh
Người ấy mau vào địa vô ngại.
Tất cả thế giới khắp mười phương
Chúng sinh trong ấy được cứu hộ
Thường vì chúng sinh, tâm an trú
Tu học vô lượng các hồi hướng.
Bằng tâm hoan hỷ, hành bố thí
Hộ trì đầy đủ giới thanh tịnh
Tâm kiên cố dũng mãnh tinh tấn
Trí tuệ thanh tịnh khéo hồi hướng.
Tâm ấy rộng lớn không thể lường
Nhẫn lực kiên cường thường hồi hướng
Tịnh tu tất cả các thiền định
Trí tuệ sâu xa khó nghĩ bàn.
Trong các thế giới khắp mười phương
Tu tập đầy đủ hạnh thanh tịnh
Trí tuệ hồi hướng các công đức
Đem tất cả lợi lạc chúng sinh.
Người ấy tích tập các nghiệp thiện
Vô lượng, vô biên không thể đếm
Muốn cho chúng sinh tu tập hết
Đạt được trí sâu khó nghĩ bàn.
Khắp vì tất cả chúng sinh nên
Ở trong địa ngục vô lượng kiếp
Tâm Bồ-tát thường không biếng nhác*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Quyết định đem công đức hồi hướng,
Không cầu thanh sắc các hương vị
Cũng không hy vọng tất cả xúc
Chỉ cầu trí vô thượng tối thắng
Độ thoát tất cả các chúng sinh.
Trí Bồ-tát tịnh như hư không
Thi hành vô lượng hạnh Đại sĩ
Hành động tối thắng theo tịnh nghiệp
Vô lượng tiếng khen, thường tu hành.
Bồ-tát du hành các thế giới
Thường làm an ổn các chúng sinh
Làm cho tất cả đều hoan hỷ
Tu hạnh Bồ-tát không nhàm chán,
Diệt trừ tất cả tâm cấu uế
Tư duy tu tập trí vô thượng
Không cầu an lạc cho riêng mình
Thường muốn lợi ích khắp chúng sinh.
Bồ-tát hồi hướng đến bờ kia
Trừ diệt vô lượng tâm uế độc
Tu tập đầy đủ các công đức
Thanh tịnh của cả ba đời Phật.
Bồ-tát chưa từng nhiễm trước sắc
Thọ, tưởng, hành, thức cũng như vậy
Không trú vào Tam-muội nào cả
Có các công đức đều hồi hướng,
Các loại chúng sinh, Phật biết đến
Đều bảo hộ hết, không để sót
Độ thoát tận cùng các chúng sinh
Là hạnh thù thắng của Bồ-tát.
Tất cả tâm Bồ-tát an trú
Khai ngộ rộng lớn không thể nêu
Lìa si, chánh niệm, hộ trì căn
Nghiệp thân, miệng, ý thường an tịnh,
Tất cả các pháp trong và ngoài
Cũng đều hư vọng, chẳng chân thật
Như gió giữa trời, không chướng ngại
Tâm hành Bồ-tát cũng như vậy.
Thân nghiệp hành động thường thanh tịnh
Làm cho chư Phật đều hoan hỷ
Lời nói chân thật của Tối Thắng
Ý thường hướng về các Như Lai.
Mười phương vô lượng các thế giới
Đều đến gặp các Bạc Tối Thắng
Nơi ấy, chiêm ngưỡng Đấng Đại Bi
Đều cung kính cúng dường tất cả.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Tâm thường xa lìa tất cả ác
Ở giữa đại chúng không sợ sệt
Tâm thường trú ở đạo của Phật
Nó là ao mát của ba cõi,
Phân tích rõ ràng tất cả pháp
Thông hiểu đầy đủ có và không
Luôn luôn hướng đến chân pháp tánh
Thể nhập Tam-muội Thắng vô tránh.
Tu tập hạnh kiên cố Bồ-tát
Tất cả chúng sinh chẳng hoại được
Học thông hiểu rõ nghĩa sâu xa
Với pháp ba đời, không chấp trước,
Hồi hướng tất cả đến bờ kia
Khiến khắp chúng sinh đều thanh tịnh
Xa lìa tất cả các nhiễm trước
Hành động Bồ-tát không lệ thuộc,
Đối với ngôn ngữ các chúng sinh
Bồ-tát thông suốt bằng trí tuệ
Bàn luận lưu loát không nhiễm ái
Tâm luôn an trú nơi tự tại.
Bồ-tát hành hồi hướng như vậy
Kho công đức vô lượng tâm thiện
Làm cho các thế giới mười phương
Tất cả Như Lai đều hoan hỷ.*

Này Phật tử! Hồi hướng bất hoại thứ hai của Đại Bồ-tát là gì?

Vị Bồ-tát này có lòng tin không thay đổi với các Đức Như Lai trong ba đời. Tất cả chư Phật đều hoan hỷ. Đối với các Bồ-tát dù cho chỉ là vị mới phát tâm cầu căn lành của Bồ-tát và Nhất thiết trí cũng có lòng tin không thay đổi. Đối với tất cả pháp của Phật, bằng trực tâm hướng thẳng đến, được lòng tin không thay đổi. Đối với lời dạy của chư Phật được lòng tin không đổi. Giữ gìn tất cả pháp của Như Lai, được lòng tin không đổi. Bằng mắt thương yêu nhìn khắp tất cả, đem căn lành hồi hướng, làm cho chúng sinh ấy được lợi hoàn hảo và lòng tin không đổi.

Đối với căn lành bạch tịnh được lòng tin không hoại. Tại sao? Vị Đại Bồ-tát này tu tập tất cả các căn lành, đối với tất cả Bồ-tát hồi hướng được lòng tin không hư hoại, trước tâm giải thoát được mỹ mãn.

Đối với các Pháp sư của tất cả Bồ-tát, được lòng tin không hư hoại, tưởng đầy đủ như là Như Lai.

Đối với thần lực tự tại của Như Lai được lòng tin không hư hoại, tin chắc chắn vào sự không thể nghĩ bàn của chư Phật.

Đối với tất cả phương tiện của Bồ-tát được lòng tin không hư hoại, nắm vững vô lượng, vô số các loại cảnh giới của nghiệp.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát an trú vào lòng tin không thể hoại như vậy, đối với chư Phật, Bồ-tát, Thanh văn, Duyên giác, chánh giáo của Phật, tất cả chúng sinh với vô lượng cảnh giới như vậy mà trồng các căn lành, phân biệt các căn lành, nuôi dưỡng tâm Bồ-đề, tu tập đại Từ sinh ra các căn lành, tu nhiều đại Bi bình đẳng quán sát, học pháp

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phật học, tùy thuận chư Phật, nắm giữ tất cả căn lành thanh tịnh, vào sâu nghĩa thật, tích tập kho công đức, thực hành đại bố thí, tu các công đức, bình đẳng quán sát cả ba đời.

Đại Bồ-tát với các căn lành công đức như vậy, hồi hướng Nhất thiết trí, thường thấy chư Phật, thân cận Thiện tri thức, thường gặp gỡ vô lượng Bồ-tát. Niệm Nhất thiết trí tâm không tán loạn, ghi nhận lời Phật dạy, phát tâm hộ pháp, giáo hóa thành thực tất cả chúng sinh. Tâm không xa lìa hồi hướng xuất thế gian, cúng dường bảo hộ tất cả Pháp sư, hiểu rõ các pháp, tu tập viên mãn tất cả đại nguyện.

Đại Bồ-tát tinh cầu tu tập vô lượng căn lành như vậy, tích tập phát triển các căn lành, chánh niệm tư duy quán sát các nghĩa chân thật của cảnh giới, cung kính cúng dường, đầy đủ uy nghi, căn lành hồi hướng.

Sau khi đem căn lành hồi hướng rồi, Đại Bồ-tát suy nghĩ: “Những y báo do căn lành này hồi hướng khiến cho ta khi tu tập hạnh Bồ-tát, trong từng niệm thấy tất cả Phật, làm cho chư Phật ấy đều rất hoan hỷ.”

Đối với Đức Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác thì cúng dường đúng pháp. Dùng vô số các vật như vật báu, hoa, hương, hương xoa, vòng hoa, y phục, lọng, tràng phan, phướn, trang sức, vật trang nghiêm, sự cung cấp, hương bột, tin thích, kính nhớ, tịnh tín, hương kiên cố, thức ăn thượng hạng, cung kính, lễ bái, chỗ ngồi bằng tất cả quý báu, tòa ngồi bằng tất cả hoa, tòa ngồi bằng tất cả hương, tòa ngồi bằng tất cả vòng hoa, tòa ngồi bằng tất cả vòng hoa, tòa ngồi bằng tất cả Chiên-đàn thanh tịnh, tòa ngồi bằng tất cả y phục, tòa ngồi bằng tất cả Kim cang, tòa ngồi bằng tất cả Ma-ni báu, tòa ngồi bằng tất cả lụa báu, tòa ngồi bằng tất cả màu sắc báu, tất cả luân báu, tất cả luân hoa, tất cả luân hương, tất cả luân vòng hoa đẹp, tất cả luân y báu, tất cả luân báu trang nghiêm, tất cả luân bằng lụa báu được dựng lên, tất cả luân báu Đa-la cao vút, tất cả luân lan can, tất cả lưới luân báu che giăng ở trên, tất cả cung điện báu đẹp, trang hoàng đặc biệt hơn cả của chư Thiên.

Có vô số các cung điện như cung điện bằng tất cả hoa, hương, vòng hoa báu, Chiên-đàn, kho tàng Chiên-đàn cứng rắn, kho tàng hương thơm cứng rắn, Kim cang, Ma-ni báu đều xinh đẹp đặc biệt hơn cả chư Thiên.

Có vô số các loại cây như cây bằng tạp bảo, các loại hương, các vải báu, âm nhạc hay, âm thanh hay, báu không chán, phướn lụa báu rũ xuống, báu trang nghiêm. Tất cả hoa, tất cả vòng hoa, tất cả hương thơm, tất cả hương thoa, tất cả lọng, tất cả phướn, tất cả tràng phan, có vô số những cây báu đẹp như vậy, trang nghiêm đặc biệt trang hoàng vô số các cung điện.

Có vô số sự trang nghiêm cho lan can, cửa sổ báu, lầu đài báu, trường bên trong, hình bán nguyệt, lầu đài, trường báu.

Có vô số lưới báu trắng giăng ở trên, đốt vô số hương thơm bất tận, vô số vải báu trải trên đất. Bằng vô số dụng cụ trang nghiêm ấy trang hoàng các cung điện hơn cả Thiên cung.

Đem vô số sự cúng dường thượng hạng như vậy trong vô lượng, vô số không thể nêu bày, không thể nêu bày hết kiếp để điều phục các căn, chí tâm cúng dường tất cả Như Lai. Sau khi các bậc Tối thắng ấy Niết-bàn, cúng dường Xá-lợi, muốn làm cho tất cả chúng sinh đều được hoan hỷ. Nhiếp thủ tất cả căn lành của chúng sinh, làm cho tất cả chúng sinh xa lìa vô lượng khổ, phát tâm Bồ-đề, khiến cho tất cả chúng sinh tự trang nghiêm bằng sự trang nghiêm vĩ đại, vô lượng sự trang nghiêm vượt qua tất cả cảnh giới của chúng sinh. Chỉ bày Phật pháp thật khó gặp được, viên mãn vô số năng lực của các

Như Lai, tín tâm thanh tịnh cúng dường bậc Đạo Sư, thọ trì gìn giữ tất cả Phật pháp.

Cúng dường chư Phật trong hiện tại như vậy, sau khi Niết-bàn lại cúng dường xá-lợi, trong vô lượng kiếp kể ra vật cúng dường cũng không thể cùng tận. Chư Phật thành tựu vô lượng công đức, giáo hóa độ thoát tất cả chúng sinh, ta thường cúng dường các Như Lai ấy mà tâm không thoái lui, không dừng nghỉ, chưa từng biếng nhác, không có phiền não cũng không chấp trước, chẳng có tâm tưởng đến. Đối với các pháp ta không bị nhiễm trước, cũng không lệ thuộc, không mê mờ với căn lành, cũng không chấp trước.

Dùng ấn thật pháp ấn vào pháp môn tu tập, sinh ra tất cả pháp, trú ở chỗ Phật ở, quán tánh vô sinh. Dùng ấn pháp giới ấn vào sự phát tâm, thọ trì hồi hướng thanh tịnh của Như Lai, quán sát bình đẳng về pháp tánh để hồi hướng, thể nhập phương tiện vô hành để sinh ra các hành. Tâm xả tất cả hồi hướng, vô lượng phương tiện hồi hướng, lia tất cả hữu hồi hướng, an trú vào lia tướng, phương tiện tu tập các pháp môn căn lành hồi hướng.

Bồ-tát từ khi bắt đầu phát tâm tu tập tất cả các căn lành tốt đẹp đều đem hồi hướng tất cả. Vì căn lành này không bị phá hoại ở trong sinh tử, cầu Nhất thiết trí mà tâm không thoái chuyển, ở trong tất cả hữu mà tịch định không loạn, độ thoát tất cả chúng sinh mà không chấp vào sinh tử. Chứng đắc trí vô ngại, tu hạnh Bồ-tát, mà căn lành ấy không thể cùng tận, không bị các pháp thế gian làm hư hoại, đầy đủ các Ba-la-mật thanh tịnh, đạt tận cùng năng lực của Nhất thiết trí.

Đại Bồ-tát lia bỏ si ám thành tựu tâm Bồ-đề như vậy, chiếu sáng tất cả, phát triển pháp Bạch tịnh, căn lành hồi hướng đầy đủ các hạnh, trực tâm thanh tịnh quán sát bình đẳng. Vào sâu các pháp biết nghiệp như huyền, nghiệp báo như ánh chớp, các hành như biến hóa, nhân duyên sinh pháp như tiếng vọng, hạnh Bồ-tát như hình bóng. Không chấp trước vào sự phát sinh mất pháp, hành động không đối tượng làm, tánh tịch diệt. Vào pháp hữu vi hay vô vi, đối với tất cả pháp đều thông đạt không hai, hiểu rõ tánh như thật. Phân biệt tất cả hành tướng của Bồ-tát, không chấp trước các tướng, biết hoàn toàn các phương tiện để đồng sự với người khác, không bỏ các pháp thiện bạch tịnh, xa lia tất cả các chướng ngại, không chướng ngại không chấp trước, thường được chư Phật hộ niệm, xa lia ngu si.

Đại Bồ-tát như vậy thành tựu căn lành sinh ra thiện pháp, không phá hoại nghiệp báo, thấy rõ sự chân thật, hiểu rõ hồi hướng. Bằng sức phương tiện sinh ra nghiệp báo, cùng tận pháp tánh, đến bờ kia, hiểu rõ các pháp, hồi hướng đại trí, căn lành các nghiệp, tâm ấy thanh tịnh, thi hành việc không sự thi hành.

Đại Bồ-tát hồi hướng căn lành như vậy, muốn độ thoát tất cả chúng sinh, không gián đoạn hạt giống giác ngộ, diệt trừ các nghiệp báo ác. Hồi hướng tất cả chúng sinh, đắc vô lượng trí thành Nhất thiết trí, lia cảnh giới thế gian, diệt các phiền não, thanh tịnh rốt ráo thành tựu trí tuệ. Vào phương tiện sâu xa, xả bỏ sinh tử, thành tựu vô lượng căn lành của chư Phật, phá tan nghiệp ma, được ấn pháp bình đẳng để ấn định các nghiệp, tùy thuận Nhất thiết trí giác ngộ vô thượng.

Đại Bồ-tát thực hành hồi hướng bằng căn lành như vậy, căn lành sáng tỏ chiếu sáng tất cả, thành tựu đầy đủ thừa Nhất thiết trí.

Này Phật tử! Đây là hồi hướng bất hoại thứ hai của Đại Bồ-tát.

Đại Bồ-tát an trú trong hồi hướng này thì được gặp vô lượng, vô số chư Phật, chắc chắn được vô lượng diệu pháp thanh tịnh. Đối với khắp chúng sinh, được tâm bình đẳng,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

không còn ngu si, vào tất cả pháp, được thần lực tự tại của Như Lai, thu phục các ma diệt các nghiệp ma, đầy đủ tâm Bồ-đề sinh quý, được trí vô ngại, giác ngộ không do người khác. Đối với tất cả pháp, thấy ý nghĩa chân thật; đối với tất cả cõi Phật đều có thể thọ trì phân biệt tướng trạng của nó, trí tuệ đầy đủ chiếu khắp chúng sinh.

Đại Bồ-tát đem sức hồi hướng bất hoại này bao gồm tất cả căn lành để hồi hướng.

Bấy giờ, nương theo uy thần của Phật, Bồ-tát Kim Cang Tràng nhìn khắp mười phương, nói kệ rằng:

*Đã tu vô lượng, vô số nghiệp
Bằng pháp chân thật không hư hoại
Làm cho chư Phật đều hoan hỷ
Đây là hồi hướng của bậc Trí.
Sự cúng dường Phật, khó nghĩ bàn
Bố thí, trì giới, giữ các căn
Vị ấy hồi hướng vì tất cả
Thanh tịnh vô lượng cho chúng sinh,
Tất cả các hoa hương thượng hạng
Vô lượng, vô số các vải báu
Các loại trang nghiêm và lọng báu
Cúng dường tất cả các Như Lai.
Vô số các vật cúng dường này
Trong vô số kiếp khó nghĩ bàn
Cung kính cúng dường Thầy Điều Ngự
Tâm thường hoan hỷ mãi không thôi,
Chuyên tâm chiêm ngưỡng Đấng Tối Thắng
Là đèn sáng rực giữa thế gian
Hiện tại chư Phật khắp mười phương
Đều hiện rõ ràng ở trước mắt.
Vô số kiếp không thể nghĩ bàn
Tu hành bố thí không nhàm chán
Vô số kiếp không thể nghĩ bàn
Tu các căn lành cũng không chán,
Phân biệt biết rõ các tâm tướng
Quán sát như thật không hư vọng
Biết rõ hoàn toàn các căn tánh
Thường làm lợi ích các chúng sinh.
Tâm rất hoan hỷ không hạn lượng
Tín tâm thanh tịnh và cung kính
Trú thế vô lượng, vô biên kiếp
Để làm lợi ích cứu chúng sinh.
Sau khi chư Phật diệt độ rồi
Cúng dường xá-lợi không nhàm chán
Dùng vô lượng các loại báu đẹp
Xây dựng hàng hà sa tháp miếu,
Làm ra vô số các tôn tượng
Trang hoàng bằng kho vàng báu đẹp*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Cao lớn nguy nga như núi chúa
Số nhiều vô lượng không nghĩ bàn,
Các công đức do tu học tích tập
Tốt đẹp bền vững không thể hoại
Bồ-tát biết rõ pháp hồi hướng
Phân biệt chẳng có cũng chẳng không.
Nếu ai tu hồi hướng như vậy
Công đức vô lượng không cùng tận
Trí tuệ thắng diệu quán các pháp
Đều hiểu các pháp không chỗ sinh,
Phương tiện tu tập khiến tâm tịnh
Đồng với tất cả Đức Như Lai
Bằng các phương tiện không cùng tận
Hồi hướng vô tận Như Lai tạng.
Phát khởi tâm Bồ-đề vô thượng
Không lệ thuộc tất cả thế gian
Đến khắp các thế giới mười phương
Tâm luôn tự tại giữa các chúng,
Phương tiện dẫn dắt tâm chúng sinh
Làm cho giác ngộ trở thành Phật
Tâm bình đẳng quán sát chúng sinh
Tìm cầu thật có không thể được.
Tất cả các pháp cũng như vậy
Biết rõ tánh nó không thật có
Hồi hướng mất thanh tịnh không chấp
Xa lìa tất cả khổ thế gian,
Muốn làm các hữu đều thanh tịnh
Tâm không chấp lấy các tướng pháp
Phân biệt sở hữu, không sở hữu
Làm cho tâm tịnh rất hoan hỷ,
Không chấp trước vào một cõi Phật
Biết rõ các cõi Phật vô thường
Không chấp vào các pháp hữu vi
Cũng không nhiễm trước tự tánh pháp,
Phương tiện hồi hướng Nhất thiết trí
Tự trang nghiêm bằng trí vô thượng
Làm cho chư Phật đều hoan hỷ
Đó là hồi hướng của Bồ-tát.
Bồ-tát nhất tâm niệm chư Phật
Phương tiện thiện xảo trí vô thượng
Như các Như Lai, Vô Sở Trước
Khiến con được các công đức này,
Thường muốn cứu hộ các chúng sinh
Xa lìa vô lượng các nghiệp ác
Thường làm lợi ích tâm chúng sinh

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bằng tâm lợi ích không hư dối,
Dù ở nơi nào cũng hộ pháp
Thị hiện Niết-bàn mà chẳng diệt
Tất cả Như Lai không hai pháp
Nguyện con hồi hướng cũng như vậy.
Trong các cõi, khắp các thế giới
Không bị lệ thuộc pháp hữu vi
Bồ-tát vượt qua các ngôn ngữ
Cũng không chấp trước, chẳng ngôn ngữ,
Tất cả các Như Lai mười phương
Đều giữ vững tất cả các pháp
Thọ sinh nhưng là tất cả cõi
Thật chứng tận cùng chỗ lia sinh,
Dùng một trang nghiêm, trang hoàng khắp
Cũng không phân biệt các pháp này
Thông hiểu thế gian đều hư vọng
Tất cả các hành không thật có.

